

THỦY ĐIỆN HÒA BÌNH

# 25 NĂM ĐỔI MỚI cùng đất nước



Công trình thủy điện Hòa Bình được khởi công xây dựng ngày 06/11/1979, sau 15 năm xây dựng đầy gian nan, vất vả, ngày 20/12/1994 công trình đã được khánh thành. Với qui mô gồm 8 tổ máy, công suất mỗi tổ máy là 240 MW và tổng công suất lắp đặt là 1.920 MW, vào thời điểm đó, công trình được coi là có quy mô lớn nhất Đông Nam Á, đã đánh dấu một bước nhảy vọt về sự phát triển của ngành năng lượng Việt Nam nói chung và ngành Điện nói riêng.

NGUYỄN VĂN MINH - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty

## Nguồn điện chủ lực của hệ thống điện Việt Nam

Kể từ khi phát điện tổ máy đầu tiên đến nay, Nhà máy Thủy điện Hòa Bình (nay là Công ty Thủy điện Hòa Bình) đã sản xuất được 175 tỷ kWh. Nhiều năm đạt sản lượng 9÷10 tỷ kWh, vượt xa so với công suất thiết kế (8,16 tỷ kWh). Đặc biệt là sau khi có thêm hồ chứa nước thủy điện Sơn La, hiệu quả phát điện của Thủy điện Hòa Bình tăng lên rõ rệt. Dự kiến năm 2013, Công ty sản xuất trên 10 tỷ kWh. Tỷ trọng sản lượng điện sản xuất của Công ty so với toàn bộ hệ thống trong những năm đầu đi vào vận hành chiếm từ 30÷40%. Đến nay hệ thống điện Việt Nam đã phát triển lớn gấp nhiều lần, nhưng năm 2012 sản lượng điện của Công ty vẫn chiếm xấp xỉ 8%.

Với ưu điểm là nhà máy thủy điện được thiết kế và lắp đặt thiết bị đồng bộ, nên các tổ máy của Thủy điện Hòa Bình đảm nhận tốt vai trò duy trì ổn định chất lượng điện năng cũng như khắc phục nhanh các tình huống sự cố lớn trên hệ thống điện, nhất là việc đảm bảo cấp điện ổn định cho thủ đô Hà Nội.

Những năm qua ngành Điện gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, do giá điện thấp không đủ bù đắp chi phí; nhưng Thủy điện Hòa Bình với chi phí sản xuất tương đối thấp nên đóng góp phần sản lượng điện hàng năm rất lớn, giúp Tập đoàn Điện lực Việt Nam cải thiện các chỉ tiêu về tài chính.

## Nhiệm vụ “ba trong một”

Hồ chứa nước của Công trình Thủy điện Hòa Bình là hồ lớn có dung tích

EVN - 59 NĂM VÌ SỰ NGHIỆP PHÁT TRIỂN KINH TẾ ĐẤT NƯỚC

gần 10 tỷ m<sup>3</sup>, dung tích chống lũ (khi chưa có thủy điện Sơn La) là 5,6 tỷ m<sup>3</sup>. Công trình đã tham gia tích cực và có hiệu quả trong công việc chống lũ đảm bảo an toàn cho đồng bằng Bắc bộ và Thủ đô Hà Nội. Hàng năm, xuất hiện từ 5-8 trận lũ có lưu lượng đỉnh trên 5.000 m<sup>3</sup>/s. Tác dụng cát lũ được thể hiện rõ nét khi lũ lớn trên sông Đà có đỉnh lũ trên 12.000 m<sup>3</sup>/s đồng thời với việc xuất hiện lũ trên các sông Đà, sông Lô, sông Thao... Điểm hình nhất là trận lũ lớn lịch sử có đỉnh 22.650 m<sup>3</sup>/s xuất hiện vào tháng 8/1996, Công trình đã cát được 42% lưu lượng lũ (giữ lại hồ), do vậy đã giảm mức nước tại Hà Nội gần 1m so với tính toán, ngăn chặn nguy cơ vỡ đê và ngập lụt ở hạ du. Thực tế khẳng định rằng, từ khi công trình thủy điện Hòa Bình đưa vào khai thác đến nay, vùng đồng bằng Bắc bộ không còn xảy ra tình trạng ngập lụt hoặc đe dọa bị ngập lụt. Hạ tầng cơ sở các trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa, giáo dục... được đảm bảo an toàn; Sản xuất nông nghiệp và đời sống người dân vùng ven hạ lưu sông Đà và sông Hồng cơ bản ổn định.

Hàng năm vào tháng Giêng, hồ Hòa Bình giữ vai trò chính cùng các hồ thủy điện Tuyên Quang, Thác Bà xả nước tăng cường thêm 3÷4 tỷ m<sup>3</sup>, cấp đủ nước phục vụ cho đỗ ải và gieo cấy lúa vụ đông xuân vùng đồng bằng Bắc bộ. Nhờ vậy, năng suất và chất lượng cây trồng được nâng cao. Với sự điều tiết của hồ Hòa Bình, dòng chảy về mùa khô

được cải thiện, các cơ sở công nghiệp phía hạ lưu dễ dàng hơn trong việc lấy nước sử dụng cho nhu cầu sản xuất.

Sau khi công trình thủy điện Hòa Bình đi vào vận hành, giao thông đường thủy trên tuyến sông Đà đã được cải thiện rõ rệt, hồ Hòa Bình với chiều dài hơn 200km tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao thương giữa miền xuôi và các tỉnh miền núi Tây Bắc. Đối với hạ lưu, nhờ có hồ Hòa Bình điều tiết nên lưu lượng nước về mùa khô lớn hơn (đạt từ 120÷230% so với dòng chảy tự nhiên) và làm mực nước sông Đà và sông Hồng tăng thêm từ 0,5÷2,5m, vì thế, phương tiện thuyền bè đi lại dễ dàng hơn.

## Góp phần bảo đảm an ninh xã hội ở địa phương

Sự ra đời công trình Thủy điện Hòa Bình đã làm thay đổi cơ bản và toàn diện bộ mặt của tỉnh Hòa Bình, hàng năm, Công ty đóng góp nguồn kinh phí rất lớn vào ngân sách của tỉnh. Những năm gần đây, các khoản đóng góp này lên đến khoảng 500 ÷ 850 tỷ đồng mỗi năm, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thu ngân sách của Tỉnh.

Về trách nhiệm bảo vệ tài nguyên nước, môi trường rừng từ năm 2009 đến nay, thông qua Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam, Công ty chi trả phí dịch vụ môi trường rừng khoảng 150 ÷ 185 tỷ đồng/năm. Khoản kinh phí này hỗ trợ người dân tỉnh Hòa Bình (cùng 5 tỉnh khác) nằm trong lưu vực thượng lưu sông Đà trồng và phát triển rừng nhằm bảo vệ nguồn nước, chống bồi lắng

lòng hồ cũng như hạn chế tác động xấu do lũ gây ra trong mùa mưa bão.

Công trình nằm ngay cận đầu Thành phố Hòa Bình nên có ảnh hưởng trực tiếp đến mức độ an toàn và cảnh quan môi trường của Thành phố. Ý thức rõ vấn đề này, Công ty đặc biệt quan tâm đầu tư gia cố hai bờ sông hạ lưu, công trình kiến trúc, khuôn viên cây xanh, đường xá... để tạo dựng hình ảnh một công trình thủy điện an toàn, có không gian xanh - sạch - đẹp và kiến trúc hiện đại, qua đó đã góp phần không nhỏ vào việc xây dựng thành phố Hòa Bình sạch đẹp và văn minh.

Với những đóng góp của tập thể cán bộ viên chức và người lao động vào công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước trong 25 năm qua, Công ty đã được Đảng và Nhà nước phong tặng Đơn vị Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới và nhiều phần thưởng cao quý: Huân chương Độc lập hạng Nhì và Ba; Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba. Đặc biệt, nhân kỷ niệm 25 năm thành lập (1988 - 2013), Công ty đã vinh dự được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất.

Nhìn lại chặng đường 25 năm đã qua, cán bộ công nhân viên chức Công ty Thủy điện Hòa Bình rất tự hào về những thành tích đã đạt được. Thủy điện Hòa Bình luôn phát huy vai trò là nguồn điện chiến lược đa mục tiêu, đóng góp thiết thực vào công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội đất nước ■